

Bản án số: 68/2019/HNGĐ-ST

Ngày 05-7-2019

V/v thay đổi người trực tiếp nuôi con
sau khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quỳnh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Ngọc Giới

Ông Nguyễn Hữu Thái

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Công Định- Thư ký Tòa án nhân dân huyện LN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LN, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LN tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 03/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2019 về “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 46/2019/QĐST-HNGĐ ngày 29/5/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị O, sinh năm 1993 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn T1, xã LH, huyện YD, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn DB, xã TL, huyện LN, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con ghi ngày 23/10/2018 cùng các lời khai nguyên đơn chị Trần Thị O bày như sau:

Chị Trần Thị O và anh Nguyễn Văn S từng là vợ chồng nhưng đã được Tòa án nhân dân huyện LN, tỉnh Bắc Giang giải quyết cho ly hôn tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 291/2018/QĐST-HNGĐ ngày 26/9/2018. Theo Quyết định, con chung của chị O và anh S là cháu Nguyễn T3, sinh ngày 01/7/2012 và Nguyễn Thái H, sinh ngày 20/6/2014 được giao cho anh Nguyễn Văn S trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Trần Thị O góp cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 2.000.000 đồng/2 con kể từ tháng 10/2018 đến khi con đủ 18 tuổi. Sau khi ly hôn chị Trần Thị O được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở. Nay chị xét thấy việc anh S nuôi cả hai con chung là không đảm bảo, chị làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được nuôi một con chung là cháu Nguyễn T3, sinh ngày 01/7/2012. Hiện nay chị đang ở thôn T1, xã LH, huyện YD ở cùng nhà với mẹ

đẻ là bà Nguyễn Thị Chiên, chị đang làm công nhân tại Công ty Trinasonat, khu công nghiệp Vân Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Thời gian làm việc là 12 tiếng/ ngày, một tháng làm ca ngày và một tháng làm ca đêm luân phiên. Thu nhập hàng tháng của chị khoảng 12.000.000 đồng/ tháng. Việc cháu Nguyễn T3 hiện đang ở cùng với anh S chị thấy không đảm bảo cho việc chăm sóc và học tập, vì anh S đi làm từ S đến tối, con cái do ông bà chăm sóc, hơn nữa bố mẹ anh S vẫn còn trẻ nên thời gian dành cho các cháu không nhiều. Để đảm bảo cho việc nuôi con chị đề nghị Tòa án giao cháu Nguyễn T3, sinh ngày 01/7/2012 cho chị nuôi dưỡng, còn cháu Nguyễn Thái H, sinh ngày 20/6/2014 để anh Nguyễn Văn S tiếp tục nuôi dưỡng. Chị không cấp dưỡng nuôi con chung như Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 291/2018/ QĐST-HNGĐ ngày 26/9/2018 là 2.000.000 đồng/02 con chung/tháng nữa.

Tại phiên tòa hôm chị Trần Thị O vẫn giữ nguyên yêu cầu trên.

Tại bản tự khai ngày 09/4/2019 bị đơn anh Nguyễn Văn S trình bày: Anh Nguyễn Văn S và chị Trần Thị O từng là vợ chồng nhưng đã được Tòa án nhân dân huyện LN, tỉnh Bắc Giang giải quyết cho ly hôn tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 291/2018/QĐST-HNGĐ ngày 26/9/2018. Theo Quyết định, con chung của chị O và anh S là cháu Nguyễn T3, sinh ngày 01/7/2012 và Nguyễn Thái H, sinh ngày 20/6/2014 được giao cho anh Nguyễn Văn S trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Trần Thị O góp cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 2.000.000 đồng/2 con kể từ tháng 10/2018 đến khi con đủ 18 tuổi. Sau khi ly hôn chị Trần Thị O được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở. Nay chị O làm đơn đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn với cháu Nguyễn T3, sinh ngày 01/7/2012 giao cho chị O nuôi dưỡng, anh không đồng ý vì hiện nay cháu Nguyễn T3 ở cùng anh được phát triển bình thường, nơi ăn, chốn ở rất tốt, anh đã có nhà riêng, xe riêng, điều kiện cháu sinh hoạt có ông bà giúp đỡ, hàng ngày cháu đến trường được anh đưa đón, khi anh bận có ông, bà phụ giúp, cháu được nhiều người quan tâm, giúp đỡ tạo điều kiện, anh có nhiều thời gian chăm sóc cháu hơn. Hiện anh làm nghề lái xe mức lương của anh hàng tháng thu nhập khoảng từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng. Còn phía chị O hiện đang ở cùng một cụ già và mẹ đẻ, chị O chưa có nhà đất ở riêng, công việc của chị O làm công nhân theo ca nên ít có thời gian để chăm sóc con. Anh không đồng ý thay đổi người trực tiếp nuôi con theo yêu cầu của chị O. Kể từ khi Tòa án giải quyết cho anh chị ly hôn đến nay chị O chưa góp đồng nào tiền cấp dưỡng nuôi con theo Quyết định của Tòa án. Nay anh đề nghị Tòa án tiếp tục để anh được nuôi cháu Nguyễn T3, sinh ngày 01/7/2012 và Nguyễn Thái H, sinh ngày 20/6/2014 cho anh tiếp tục nuôi dưỡng và yêu cầu chị O thực hiện việc góp cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000 đồng/2 con/ tháng đến khi con đủ 18 tuổi.

Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Văn S có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LN tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Thư ký Tòa án tuân theo đúng trình tự tố tụng.

Tại phiên Tòa Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía các đương sự chị O, chấp hành nghiêm chỉnh, thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, phía bị đơn anh Nguyễn Văn S tại phiên tòa hôm nay có đơn xin xét xử vắng mặt. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình, các Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn là cháu Nguyễn T3, sinh ngày 01/7/2012 từ anh Nguyễn Văn S sang chị Trần Thị O.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất giải quyết án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Chị Trần Thị O khởi kiện yêu cầu “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” với anh Nguyễn Văn S đang cư trú tại thôn DB, xã TL, huyện LN, tỉnh Bắc Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện LN theo quy định tại khoản 3 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên Tòa hôm nay bị đơn anh Nguyễn Văn S có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung.

Về nội dung:

[2] Chị Trần Thị O xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, yêu cầu Tòa án giao con chung giữa chị và anh Nguyễn Văn S là cháu Nguyễn T3, sinh ngày 01/7/2012 cho chị trực tiếp nuôi dưỡng.

[3] Xét yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị O, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định cháu Nguyễn T3, sinh ngày 01/7/2012 sau khi được giao cho anh Nguyễn Văn S nuôi dưỡng kể từ khi chị Trần Thị O và anh Nguyễn Văn S được Tòa án giải quyết cho ly hôn, hiện cháu Nguyễn T3 vẫn ở cùng anh Nguyễn Văn S, cháu Nguyễn T3 được anh S và gia đình quan tâm chăm sóc cho ăn học đầy đủ, cháu Nguyễn T3 khỏe mạnh và phát triển bình thường. Mặc dù chị Trần Thị O sau khi ly hôn với anh Nguyễn Văn S, chị Trần Thị O có công việc, nguồn thu nhập và nơi ở ổn định, nhưng chị Trần Thị O không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con hàng tháng theo Quyết định số 291/2018/QĐST-HNGĐ ngày 26/9/2018

của Tòa án là chưa làm tròn trách nhiệm của người mẹ và chấp hành quy định của pháp luật về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn. Trong khi anh Nguyễn Văn S có đủ điều kiện để nuôi dưỡng chăm sóc hai con, các con đang ở ổn định cùng với anh S và gia đình. Mặt khác nguyện vọng của cháu Nguyễn

T3, sinh ngày 01/7/2012 là được ở cùng với anh S và ông bà nội. Từ những nhận định trên, HĐXX xét thấy không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị O theo quy định tại Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình.

[4] Về án phí: Do Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên chị Trần Thị O phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chị Trần Thị O, anh Nguyễn Văn S được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Trần Thị O về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn cháu Nguyễn T3, sinh ngày 01/7/2012 từ anh Nguyễn Văn S sang chị Trần Thị O.

2. Chị Trần Thị O phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị Trần Thị O đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0003679 ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

TAND tỉnh Bắc Giang;

VKSND tỉnh Bắc Giang;

VKSND huyện LN;

Chi cục THADS huyện LN;

Các đương sự;

UBND xã TL;

Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Quỳnh Hoa

